

Số: /TB-SPS-BNNMT

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2026

## THÔNG BÁO

### Về việc Tổng cục Hải quan Trung Quốc (GACC) thực thi “Quy định về quản lý đăng ký doanh nghiệp sản xuất thực phẩm nước ngoài nhập khẩu vào Trung Quốc” (Nghị định 280)

Văn phòng SPS Việt Nam nhận được thông báo số G/SPS/N/CHN/1324/Add.2 ngày 30/3/2026 từ Ban thư ký Ủy ban SPS, Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) về việc Tổng cục Hải quan Trung Quốc (GACC) thực thi “Quy định về quản lý đăng ký doanh nghiệp sản xuất thực phẩm nước ngoài nhập khẩu vào Trung Quốc” (Nghị định 280) (Thông báo kèm theo), bao gồm 02 nội dung chính:

#### 1. Thông báo số 27 ngày 18 tháng 3 năm 2026 của GACC

Tổng cục Hải quan Trung Quốc (GACC) ban hành Thông báo số 27 năm 2026, ngày 18/3/2026 về việc hướng dẫn triển khai các nội dung liên quan đến “Quy định về quản lý đăng ký doanh nghiệp sản xuất thực phẩm nước ngoài nhập khẩu vào Trung Quốc” (Nghị định số 280).

Thông báo này đã được Văn phòng SPS Việt Nam chuyển tới Quý cơ quan tại Thông báo số 172/TB-SPS-BNNMT, ngày 23/3/2026.

#### 2. Tài liệu đánh giá rủi ro các sản phẩm liên quan đến “Quy định về quản lý đăng ký doanh nghiệp sản xuất thực phẩm nước ngoài nhập khẩu vào Trung Quốc”

##### a) Các yếu tố đánh giá

Sản phẩm phải có thư giới thiệu chính thức của cơ quan có thẩm quyền khi đăng ký mã doanh nghiệp, được xem xét trên cơ sở: mức độ rủi ro về an toàn thực phẩm, tỷ lệ lô hàng nhập khẩu không đạt yêu cầu, đã từng phát sinh sự cố an toàn thực phẩm nghiêm trọng và phù hợp với thông lệ quốc tế;

Việc không áp dụng gia hạn tự động mã đăng ký được xem xét khi: Thông tin doanh nghiệp cần cập nhật và thẩm tra thủ công; việc đánh giá hệ thống quản lý của cơ quan thẩm quyền và doanh nghiệp phải thực hiện thủ công; hoặc khi phát sinh các sự cố đột xuất liên quan đến sản phẩm ở cấp độ quốc gia, ngành hoặc khu vực.

##### b) Danh mục sản phẩm và kết luận đánh giá

17/18 nhóm sản phẩm thực phẩm nhập khẩu vào Trung Quốc phải thực hiện đăng ký doanh nghiệp theo hình thức có thư giới thiệu của cơ quan có thẩm quyền; trái cây đông lạnh không thuộc diện này (trừ một số sản phẩm có yêu cầu theo nghị định thư);

Về cơ chế gia hạn, đa số các nhóm sản phẩm được phép gia hạn tự động, ngoại trừ thịt và sản phẩm từ thịt, tổ yến và sản phẩm từ tổ yến không được áp dụng gia hạn tự động do rủi ro cao.

c) Tài liệu đánh giá rủi ro các sản phẩm liên quan

Phân tích chi tiết rủi ro đối với 18 nhóm thực phẩm nhập khẩu vào Trung Quốc, tập trung vào các khía cạnh: Nguồn nguyên liệu; quy trình sản xuất, chế biến; vận chuyển và bảo quản; tình hình vi phạm và thông lệ quản lý quốc tế. Kết quả đánh giá rủi ro cho thấy một số nội dung cần lưu ý như sau:

- Yến và các sản phẩm tổ yến: Các yếu tố rủi ro phải kiểm soát bao gồm nitrit, nhôm và dịch bệnh;
- Dầu thực vật: Tiềm ẩn nguy cơ bị nhiễm sinh vật gây hại; biến đổi gen; chỉ số axit và chỉ số peroxit;
- Sản phẩm bánh từ bột có nhân: Rủi ro an toàn thực phẩm; vận chuyển và bảo quản;
- Gạo: Trong danh mục “ngũ cốc dùng làm thực phẩm” đã được điều chỉnh thành “gạo”; có nguy cơ nhiễm sinh vật gây hại; rủi ro an toàn thực phẩm; dư lượng kim loại nặng (cadimi) và gạo biến đổi gen;
- Rau củ sấy khô: Rủi ro an toàn thực phẩm (phát hiện sulfur dioxide và các phụ gia thực phẩm vào sản phẩm vượt mức cho phép và dư lượng kim loại nặng);
- Bột gia vị: Rủi ro an toàn thực phẩm (mốc, chỉ số axit, chỉ số peroxit vượt mức, *Escherichia coli* O157:H7, *Salmonella*, ethylene oxide (ETO));
- Các loại hạt và hạt giống: Rủi ro về an toàn thực phẩm; tiềm ẩn nguy cơ lây lan dịch hại;
- Sản phẩm sữa: Rủi ro tiềm ẩn nguy cơ lây lan dịch bệnh từ động vật sang người; tiềm ẩn nguy cơ lây lan dịch bệnh; vi sinh vật gây bệnh như *Listeria*, *Salmonella*; v.v.;
- Thủy sản: Rủi ro về dịch bệnh động vật thủy sản; không đạt chỉ tiêu chất lượng, chứng thư không hợp lệ; chất ô nhiễm vượt mức; ghi nhãn không phù hợp; dư lượng thuốc thú y và thuốc bảo vệ thực vật; vi sinh vật và ký sinh trùng; v.v.;
- Trái cây đông lạnh: Không áp dụng quản lý tiếp cận thị trường đối với trái cây đông lạnh. Tuy nhiên, đối với một số sản phẩm có yêu cầu theo nghị định thư, doanh nghiệp sản xuất ở nước ngoài thực hiện đăng ký theo hình thức có thư giới thiệu chính thức.

*(Chi tiết Tài liệu đánh giá rủi ro các sản phẩm liên quan được gửi kèm theo, gồm bản tiếng Trung Quốc và bản dịch tiếng Việt Nam không chính thức)*

**3.** Bản dịch sang tiếng Việt Nam của Tài liệu đánh giá rủi ro các sản phẩm liên quan nêu trên, trường hợp có sự khác nhau giữa bản dịch sang tiếng Việt Nam và bản tiếng Trung Quốc thì áp dụng bản tiếng Trung Quốc.

Văn phòng SPS Việt Nam trân trọng thông báo./.

***Nơi nhận:***

- Bộ trưởng Trịnh Việt Hùng (để b/cáo);
- TTr. Võ Văn Hưng (để b/cáo);
- TTr. Phùng Đức Tiến (để b/cáo);
- TTr. Hoàng Trung (để b/cáo);
- Các Cục: CCPT; CN&TY; TT&BVTV;
- Cục XNK (Bộ CT); Cục ATTP (Bộ YT);
- Báo Nông nghiệp và Môi trường;
- Sở NN&MT các tỉnh/thành phố;
- Các hiệp hội, ngành hàng;
- Giám đốc (để b/cáo);
- Lưu: VT, (TT).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Ngô Xuân Nam**